

## **Điện Biên qua Báo chí Trung ương - Tháng 6/2018**

**001. VŨ HẢI/ ĐẠI HỘI CĐ TỈNH ĐIỆN BIÊN LẦN THỨ XI, NHIỆM KỲ 2018 - 2023: Đổi mới, chú trọng lợi ích thiết thực cho đoàn viên, người lao động// Lao động.- Số 149.- Ngày 30/6/2018 - Tr.5.**

**Ngày 29.6, Đại hội CĐ tỉnh Điện Biên lần thứ XI, nhiệm kỳ 2018 - 2023 khai mạc với 229 đại biểu chính thức đại diện cho gần 36.000 CNVCLĐ trong tỉnh.**

Các đồng chí: Ủy viên T.Ư Đảng - Bí thư Tỉnh ủy Trần Văn Sơn; Phó Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch HĐND tỉnh Lò Văn Muôn; Phó Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên Mùa A Sơn; Phó Chủ tịch Tổng LĐLĐVN Trần Văn Thuật dự đại hội. Trước những kết quả hoạt động của các cấp CĐ tỉnh, Tổng LĐLĐVN tặng LĐLĐ tỉnh Điện Biên Cờ đơn vị xuất sắc trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động CĐ năm 2017.

### **CĐ lắng nghe và đảm bảo quyền lợi ĐV, NLĐ**

5 năm qua, phong trào CNVCLĐ và hoạt động CĐ có những thuận lợi nhưng cũng có không ít khó khăn thách thức đan xen. Tuy nhiên với sự nỗ lực của cán bộ, đoàn viên (ĐV), lao động, các cấp CĐ cơ bản hoàn thành và vượt các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội X CĐ tỉnh đề ra. Các cấp CĐ làm tốt công tác chăm lo quyền lợi, đời sống vật chất, tinh thần cho CNVCLĐ. Kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng của NLĐ, chủ động tham gia giải quyết những vấn đề bức xúc từ cơ sở. Ngoài ra, CĐ tỉnh ký kết với 6 đơn vị triển khai chương trình phúc lợi để giảm giá dịch vụ từ 5-20% cho ĐV. Hỗ trợ xây dựng 120 “Mái ấm CĐ” cho ĐV khó khăn về nhà ở với số tiền trên 3,6 tỉ đồng. Giới thiệu 3.657 ĐV ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp.

Trong 5 năm qua, CĐ tỉnh Điện Biên vận động kết nạp được gần 3.000 ĐV, thành lập mới 73 CĐCS. Qua các phong trào thi đua, hằng năm có hàng trăm tập thể, hàng nghìn cá nhân điển hình tiên tiến. Hàng nghìn sáng kiến cải tiến kỹ thuật được áp dụng, trong đó Tổng LĐLĐVN công nhận 9 Bằng Lao động sáng tạo. Các cấp CĐ quan tâm tuyên truyền, giáo dục, nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động cho ĐV, NLĐ. Trong đó, 5.160 lượt nữ cán bộ, ĐV, NLĐ được đào tạo nâng cao chuyên môn, tay nghề.

Nhiệm kỳ 2018-2023, các cấp CĐ tỉnh Điện Biên phấn đấu kết nạp ít nhất 1.000 CNLĐ khu vực ngoài nhà nước vào tổ chức CĐ. 70% các doanh nghiệp, hợp tác xã có 20 lao động trở lên thành lập CĐCS. Đẩy mạnh Ủy ban Kiểm tra CĐ các cấp, nhất là tài chính CĐ. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào hoạt động CĐ các cấp.

### **Tập trung chăm lo lợi ích cho ĐV, NLĐ**

Tại đại hội, đồng chí Lò Văn Muôn ghi nhận và biểu dương những thành tích phong trào CNVCLĐ và hoạt động CĐ của tỉnh Điện Biên trong nhiệm kỳ qua, đồng thời nhấn mạnh, CNVCLĐ toàn tỉnh đã vượt qua nhiều khó khăn, nêu cao ý thức trách nhiệm, từng bước trưởng thành, vững mạnh về mọi mặt, có nhiều cố gắng trong

thực hiện nhiệm vụ chính trị, góp phần xứng đáng vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương và của tỉnh.

Với yêu cầu các cấp CĐ tỉnh Điện Biên đẩy mạnh chăm lo lợi ích thiết thực cho ĐV và NLĐ, chú trọng lợi ích vật chất, lợi ích tinh thần và lợi ích chính trị mà tổ chức CĐ mang lại cho ĐV, Phó Chủ tịch Tổng LĐLĐVN Trần Văn Thuật đề nghị các cấp CĐ tỉnh đổi mới nội dung hình thức hoạt động, nâng cao chất lượng tham gia xây dựng chính sách, pháp luật liên quan đến NLĐ và tổ chức CĐ. Bên cạnh đó, thực hiện tốt công tác tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến quyền lợi ĐV, NLĐ. Làm tốt công tác thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT tại doanh nghiệp. Phát huy vai trò của tổ chức CĐ trong thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và tích cực, chủ động tham gia xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

Đại hội đã bầu BCH LĐLĐ tỉnh Điện Biên khóa XI, nhiệm kỳ 2018-2023 gồm 32 đồng chí; bầu đoàn đại biểu dự Đại hội XII CĐ Việt Nam gồm 7 đồng chí chính thức, 2 dự khuyết. Đồng chí Lê Thanh Hà - Phó Chủ tịch Thường trực LĐLĐ tỉnh Điện Biên - được bầu giữ chức Chủ tịch LĐLĐ tỉnh khoá XI.

## **002. Mãi mãi học tập, làm theo tư tưởng thi đua ái quốc của Bác// Quân khu 2.- Số 996.- Ngày 14/6/2018 - Tr.1&5**

Bảy mươi năm trước, giữa lúc cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược có nhiều chuyển biến có lợi cho cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi Thi đua ái quốc. Khi đó, thực dân Pháp bị phá sản trong chiến lược “đánh nhanh, thắng nhanh”, chuyển sang đánh lâu dài và mở nhiều cuộc hành quân xoá bỏ các căn cứ kháng chiến, mở rộng nguy quân, củng cố nguy quyền, bình định vùng tạm chiếm. Về phía ta, Đảng và Chính phủ đã có thêm kinh nghiệm chỉ đạo chiến tranh; bộ đội ta đã trưởng thành một bước về trình độ tác chiến; nhân dân ta thêm phấn khởi, tin tưởng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến.

Để đáp ứng yêu cầu cách mạng, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đẩy mạnh chiến tranh; phát triển sản xuất, cải thiện đời sống. Tất cả các hoạt động học tập, lao động sản xuất đều phục vụ kháng chiến, kiến quốc. Trước khi ra Lời kêu gọi Thi đua ái quốc, Người đã ký Sắc lệnh thành lập Ban vận động thi đua ái quốc các cấp. Ngày 11-6-1948, Người viết Lời kêu gọi Thi đua ái quốc với nội dung tư tưởng bao trùm “người người thi đua, ngành ngành thi đua”. Người kêu gọi: Ai cũng thi đua, ai cũng tham gia kháng chiến và kiến quốc, vừa kháng chiến, vừa kiến quốc.

Theo tư tưởng của Người, thi đua nhằm mục đích trước mắt là diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm, làm cho toàn dân đủ ăn, đủ mặc; toàn dân biết đọc, biết viết; bộ đội đầy đủ lương thực, khí giới để diệt ngoại xâm, toàn quốc sẽ thống nhất, độc lập hoàn toàn. Mục đích lâu dài là dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc. Thi đua trên tất cả các mặt trận quân sự, kinh tế, chính trị, văn hoá, tạo sức mạnh tổng hợp đưa kháng chiến, kiến quốc đi tới thành công.

Hưởng ứng Lời kêu gọi Thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân dân cả nước đã đẩy lên phong trào thi đua tăng gia sản xuất, giết giặc lập công sôi nổi, trở

thành động lực tinh thần mạnh mẽ thúc đẩy mọi mặt hoạt động kháng chiến, kiến quốc, đưa cuộc kháng chiến chống Pháp giành thắng lợi.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, với tinh thần “tất cả cho tiền tuyến”, trên các lĩnh vực lao động sản xuất, xây dựng kinh tế, văn hóa giáo dục... nhiều cao trào thi đua yêu nước của các tập thể, cá nhân mãi là biểu tượng sáng ngời của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam.

Trong công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước hiện nay, phong trào thi đua tạo động lực giúp chúng ta vượt qua thách thức, nắm vững thời cơ, vận hội trong hội nhập quốc tế.

Trải qua hơn 70 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, LLVT Quân khu 2 luôn học tập, làm theo tư tưởng thi đua của Bác. Trong các thời kỳ kháng chiến cũng như xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, trong phong trào thi đua quyết thắng, nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc, viết nên truyền thống “Trung thành – Tự lực – Đoàn kết – Anh dũng – Chiến thắng” của LLVT Quân khu 2.

Tại cuộc tọa đàm “Quân khu 2 đỉnh ninh lời Bác dạy” do Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu 2 phối hợp với Báo Quân đội nhân dân tổ chức vừa qua tiếp tục quán triệt sâu sắc và khẳng định giá trị và sức lan tỏa mạnh mẽ từ tinh thần thi đua ái quốc của Bác. Những câu chuyện cảm động trong phong trào thi đua trong chiến đấu, công tác của các Anh hùng LLVT nhân dân, của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ tiếp tục được chia sẻ, nhân lên giá trị của thi đua yêu nước trong LLVT Quân khu.

“Lời Bác như tiếng kèn xung trận, giục giã người chiến sĩ hào hức, muốn được giết giặc, lập công” là câu chuyện của Đại tá Anh hùng LLVT Nhân dân Phùng Văn Khâu trong Chiến dịch Điện Biên Phủ. Tiếp nối mạch nguồn truyền thống đó, theo Thượng tá Nguyễn Ngọc Ngân, Phó Chính ủy Sư đoàn 316, tinh thần thi đua được cán bộ, chiến sĩ biến thành sức mạnh tổng hợp nâng cao trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu, chất lượng huấn luyện, xây dựng chính quy, chấp hành kỷ luật của đơn vị không ngừng được nâng cao...

Cũng từ phong trào thi đua quyết thắng, hơn 5 năm qua, tại Trung đoàn 82 có 395 sáng kiến tham gia các hội thi, trong đó có 163 sáng kiến, cải tiến mô hình, đồ dùng huấn luyện được áp dụng trong thực tế huấn luyện và công tác của đơn vị.

Trong công tác hậu cần, phong trào thi đua “một tập trung, ba đột phá”: Tập trung đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, xây dựng cơ quan, đơn vị hậu cần vững mạnh toàn diện; đột phá: Nâng cao chất lượng, tạo chuyên biến toàn diện, vững chắc trong công tác bảo đảm đời sống, sức khỏe bộ đội; triệt để thực hành tiết kiệm, chấp hành nghiêm chế độ, nguyên tắc hậu cần; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tiếp tục đổi mới hoàn thiện phương thức bảo đảm vật chất hậu cần.

Tại Công ty 705, phong trào thi đua tập trung vào nhiệm vụ xây dựng cơ sở chính trị tại 5 cụm bản theo chỉ thị của Bộ Chính trị Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, giúp Bản củng cố, kiện toàn cơ sở chính trị, xây dựng cơ sở hạ tầng. Công ty vinh dự được Đảng, Nhà nước ta và Nhà nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất, hạng Ba...

“Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua”. Thi đua từ những việc nhỏ nhất, vượt qua khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, giành những đỉnh cao mới. Đây là biểu hiện cụ thể, sinh động của việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong LLVT Quân khu 2.

**003. ĐỨC HẠNH/ Chỉ huy trưởng mẫu mực// Quân khu 2.- Số 997, kỳ 3.- Ngày 21/6/2018 - Tr.1&2**

Ấn tượng khi tiếp xúc với Thượng tá Nguyễn Văn Sơn, Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện Tuần Giáo (Điện Biên) bởi tác phong hoạt bát, nhanh nhẹn, nước da ngăm đen vì nắng gió thao trường và những ngày lặn lội cơ sở. Trong các năm 2016, 2017, Thượng tá Nguyễn Văn Sơn đã có 3 mô hình sáng kiến cải tiến kỹ thuật được ứng dụng vào thực tế đem lại hiệu quả thiết thực: Sáng kiến “cảm biến nồng độ cồn khi tham gia phương tiện giao thông”, “cảm biến hệ thống báo động cho kho kỹ thuật”, “hệ thống mạng truyền thanh không dây”.

Từ những sáng kiến đó và tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, Thượng tá Nguyễn Văn Sơn được nhận Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Chứng nhận đạt giải A trong Hội thi sáng tạo kỹ thuật LLVT Quân khu lần thứ V; Chứng nhận giải Nhì Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quân năm 2017 và Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng vì đã có thành tích xuất sắc trong nghiên cứu sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong 2 năm 2016, 2017 ứng dụng vào thực tiễn có hiệu quả, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Quân đội, củng cố quốc phòng và bảo vệ Tổ quốc.

Trao đổi với chúng tôi, Thượng tá Nguyễn Văn Sơn tâm sự: Trên cương vị là chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện, thường xuyên trao đổi với đồng chí chính trị viên tham mưu cho Đảng ủy xây dựng chương trình hành động và tổ chức quán triệt, học tập những nội dung cơ bản Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) tới toàn thể cán bộ, đảng viên thuộc quyền, không ngừng nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao gắn với thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, xây dựng cơ quan vững mạnh toàn diện; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có trình độ, năng lực, phẩm chất, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao... Từ đó xây dựng, củng cố niềm tin của cá nhân với tập thể, gương mẫu trước lời nói và hành động trong công tác. Cán bộ nói phải đi đôi với làm có như vậy anh em mới tâm phục và công hiến hết mình cho cơ quan đơn vị.

Để kịp thời triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng địa phương, Thượng tá Nguyễn Văn Sơn luôn chủ động, tích cực quán triệt, nghiên cứu các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên kết hợp với tự học tập để không ngừng nâng cao bản lĩnh chỉ huy, tác phong công tác; chủ động tham mưu cho Huyện ủy, UBND huyện Tuần Giáo đề ra những chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo công tác quốc phòng quân sự địa phương ngày càng vững chắc, đi vào chiều sâu và đạt được chất lượng, hiệu quả; tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo khu vực phòng thủ và chỉ đạo các xã diễn tập chiến đấu phòng thủ, diễn tập

phòng cháy chữa cháy rừng, diễn tập phòng chống lụt bão, phòng chống thiên tai tìm kiếm cứu nạn bảo đảm an toàn tuyệt đối, đạt được chất lượng hiệu quả mục đích, yêu cầu đề ra tạo dựng được lòng tin của cấp ủy, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong huyện.

Phó Bí thư thường trực Huyện ủy Tuần Giáo Lê Văn Hùng cho biết: Đồng chí Nguyễn Văn Sơn là người chỉ huy mẫu mực trong lời nói và hành động công tác, tham mưu cho huyện lãnh đạo, chỉ đạo công tác quốc phòng quân sự, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, xây dựng lực lượng DQTV, DBĐV vững mạnh, kế hoạch luyện diễn tập KVPT, phòng chống lụt bão giảm nhẹ thiên tai, tham gia xây dựng nông thôn mới, xây dựng cơ quan đơn vị vững mạnh, SSCĐ cao.

#### **004. Đào Duy Tuấn/ Bay cao tiếng sáo binh nhì// Quân đội nhân dân.- Số 20541.- Ngày 12/6/2018 - Tr.3**

Đến Trung đoàn 82 (Quân khu 2) vào một buổi chiều đầu tháng 6, tình cờ chúng tôi nghe được tiếng sáo thánh thót, sâu lắng của Binh nhì Lò Văn Hoàng, chiến sĩ Trung đội 3, Đại đội 9, Tiểu đoàn 6, khi anh đang thổi cho đồng đội nghe bài “Tình ca Tây Bắc”.

Trong một không gian cảnh quan với từng vạt cỏ xanh mượt phẳng phiu, cây cảnh, cây xanh tỏa bóng mát và non bộ như thể là một công viên, cùng với ánh nắng vàng trải dài bên sườn núi, tiếng sáo bay cao đã tạo nên một khung cảnh thật hữu tình.

Binh nhất Sùng A Tráng, chiến sĩ cùng đơn vị với Hoàng, chia sẻ: "Tổ chúng tôi được phân công chăm sóc cây cảnh vào các buổi chiều. Hôm nào cũng vậy, khi tưới cây, nhất cỏ xong, anh em chúng tôi lại được Hoàng thổi sáo cho nghe. Không chỉ ở đây mà trong các buổi sinh hoạt Đoàn, các buổi giao lưu văn hóa văn nghệ, nhất là trên thao trường huấn luyện, tiếng sáo của Lò Văn Hoàng đã tiếp thêm cho chúng tôi niềm hứng khởi, vượt qua những giờ huấn luyện, công tác vất vả".

Thiếu tá Phạm Thế Anh, Chính trị viên Tiểu đoàn 6, cho biết: Binh nhì Lò Văn Hoàng quê ở bản Pe, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Từ khi vào quân ngũ, Hoàng đã đem theo cây sáo nứa từ quê lên. Kể từ đó tiếng sáo của Hoàng đã giúp cho không khí văn hóa văn nghệ của tiểu đoàn thêm vui nhộn. Không chỉ là người thổi sáo hay, Hoàng còn dạy một số chiến sĩ khác thổi sáo và nhiều lần tham gia giao lưu văn nghệ với các đơn vị kết nghĩa. Tiếng sáo của Binh nhì Lò Văn Hoàng như ngày một bay cao trên miền Tây Bắc.

#### **005. Nhật Tân/ 25 hài cốt liệt sĩ hy sinh tại Lào sẽ được đưa về nước// Gia đình và xã hội.- Số 70.- Ngày 12/6/2018 - Tr.3**

Theo thông tin do Đội quy tập mộ liệt sĩ – Quân khu 2 cung cấp, thực hiện nhiệm vụ trong thời gian từ tháng 1/2018 đến tháng 6/2018, Đội quy tập mộ liệt sĩ, Cục Chính trị Quân khu 2 tổ chức lực lượng đi quy tập tại 6 tỉnh phía Bắc Lào và đã tìm kiếm, cất bốc được 25 hài cốt liệt sĩ không danh tính.

Thượng tá Nguyễn Thế Giang, Chính trị viên Đội quy tập Mộ liệt sĩ – Quân khu 2 cho biết, theo thông tin của người dân địa phương thì đây là những địa điểm bộ

đội Việt Nam từng chiến đấu. Qua làn sóng của Đài Tiếng nói Việt Nam, hy vọng khi biết thông tin này, các cựu quân tình nguyện và chuyên gia quân sự Việt Nam đã từng chiến đấu tại Lào nói chung và tại tỉnh Luangprabang, Oudomxay nói riêng sẽ cung cấp thông tin về đơn vị để khớp nối và trả lại tên cho liệt sĩ.

Theo kế hoạch, vào ngày 14/6, Đoàn cán bộ cao cấp Bộ Tư lệnh Quân khu 2 cùng với Ban công tác đặc biệt Chính phủ nước CHDCND Lào, Ban công tác đặc biệt 6 tỉnh phía Bắc nước CHDCND Lào và Đội quy tụaph Mộ liệt sĩ, Cục Chính trị Quân khu 2 sẽ tổ chức hội hương, tiễn đưa 25 hài cốt về Việt Nam.

Vào ngày 15/6, tại Nghĩa trang Tông Khao, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên sẽ diễn ra lễ truy điệu và an táng 25 liệt sĩ chưa có danh tính là chuyên gia quân nhân tình nguyện Việt Nam đã hy sinh trong các cuộc kháng chiến tại nước CHDCND Lào.

#### **006. LINH OANH/ Mở rộng tiếp cận dịch vụ tài chính cho phụ nữ dân tộc thiểu số Linh Oanh// Quân đội nhân dân.- Số 20542.- Ngày 13/6/2018 - Tr.7**

**Mở rộng tiếp cận dịch vụ tài chính cho phụ nữ dân tộc thiểu số, nâng cao khả năng quản lý tài chính cho chi tiêu và sản xuất của gia đình... đó là những mục tiêu mà dự án “Bứt phá” hướng tới. Dự án do Tổ chức CARE Quốc tế tại Việt Nam và Công ty P&G (Procter & Gamble) phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Trung tâm phát triển cộng đồng tỉnh Điện Biên thực hiện.**

Được khởi động ngày 12-6 tại Hà Nội, dự án “Bứt phá” sẽ được triển khai ở 4 tỉnh: Hòa Bình, Sơn La, Điện Biên và Bắc Kạn trong thời gian 2 năm 2018-2019, với nguồn kinh phí là 200.000 USD (hơn 4 tỷ đồng). Dự án sẽ hỗ trợ các cộng đồng dân tộc thiểu số ở Việt Nam tiếp cận tốt hơn các dịch vụ tài chính vi mô, sử dụng công cụ kinh điển mà CARE phát triển từ thập niên 1990 là Nhóm cổ phần tài chính tự quản (VSLA-Village savings and loan association), hay còn gọi là Nhóm tiết kiệm thôn bản.

Theo một nghiên cứu của Ngân hàng Thế giới (WB), chỉ có 21% người lớn ở Việt Nam được tiếp cận dịch vụ tài chính chính thức-mức thấp nhất trong khu vực Đông Á. Trong đó, hệ thống ngân hàng truyền thống phần lớn tập trung ở khu vực đô thị. Các nhà cung cấp dịch vụ tài chính chủ yếu cho các cộng đồng dân tộc thiểu số là Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quỹ tín dụng nhân dân. Đặc thù của các sản phẩm tài chính này khiến cho nhiều phụ nữ nghèo thuộc khu vực dân tộc thiểu số chưa thể tiếp cận các dịch vụ vay và tiết kiệm cần thiết cho đời sống hằng ngày, cũng như hoạt động sản xuất của họ.

Một khảo sát của CARE thực hiện tại tỉnh Điện Biên cuối năm 2017 cho biết thêm, phần lớn người chồng trong gia đình là người đưa ra quyết định cuối cùng. Ví dụ quyết định về đầu tư sản xuất, tỷ lệ phụ nữ tự quyết định chỉ chiếm 17,7%, trong khi tỷ lệ người chồng tự quyết định chiếm 49,4%. Đối với quyết định các khoản chi tiêu trong gia đình, tỷ lệ phụ nữ tự quyết định là 25,7% trong khi người chồng tự quyết định là 41,4%. “Các nghiên cứu trên của CARE cho thấy, vẫn còn cách biệt khá xa giữa phụ nữ dân tộc thiểu số và các nguồn lực, nhân tố giúp họ nâng cao quyền năng kinh tế. Do đó, dự án “Bứt phá” được triển khai nhằm hỗ trợ phụ nữ dân

tộc thiểu số và gia đình cải thiện an sinh thông qua việc mở rộng tiếp cận dịch vụ tài chính. Cụ thể, phụ nữ và gia đình sẽ gia tăng tiết kiệm thông qua mô hình VSLA; tăng cường khả năng quản lý tài chính cho chi tiêu và sản xuất của gia đình”-ông Lê Xuân Hiếu, Giám đốc dự án thuộc CARE cho biết./.

## **007. Sơn Hà/ MƯA LŨ KINH HOÀNG Ở CÁC TỈNH MIỀN BẮC: Cảnh giác với lũ quét và sạt lở đất// Báo Khoa học và đời sống, số 77, ngày 27/6/2018 - Tr.5**

**Từ ngày 23/6 đến nay, một đợt mưa lớn đã xuất hiện ở các tỉnh miền Bắc gây hậu quả nghiêm trọng. Theo các chuyên gia, đây là đợt mưa bất thường, dị thường và khủng khiếp. Điều đáng nói, sau ngập lụt, người dân cần cảnh giác với lũ quét và sạt lở đất.**

### **Sớm, khủng khiếp, dị thường**

Ông Lê Thanh Hải, Phó Tổng Cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn cho biết, tại khu vực vùng núi phía Bắc nước ta trong 3 ngày vừa qua (từ 19 giờ ngày 23/6 đến 01 giờ ngày 26/6) đã có mưa to đến rất to với lượng mưa phổ biến từ 70-150mm, một số nơi có mưa rất lớn như Mường Tè (Lai Châu) 349mm, Mường Lay (Điện Biên) 195mm, Hà Giang 285mm, Bắc Quang (Hà Giang) 382mm, Ngân Sơn (Bắc Cạn) 213mm,...

Theo ông Lê Thanh Hải, đợt mưa lớn có nhiều điểm đặc biệt. Thứ nhất là đến sớm. Thông thường những trận mưa lớn như thế này phải đến tháng 7 -8 mới xuất hiện. Tuy nhiên, năm nay, mới cuối tháng 6, mưa lớn đã xuất hiện sớm.

Thứ hai, thay vì trải dài toàn Bắc Bộ như lẽ thông thường, đợt mưa này lại chỉ tập trung ở diện hẹp, nghĩa là chỉ tập trung ở các tỉnh miền núi phía Bắc như Hà Giang, Lai Châu, Bắc Cạn, Tuyên Quang...Cụ thể, ngày 24/6, Hà Nội vẫn nắng nóng trong khi đó mưa như trút nước tại các tỉnh này và đặc biệt mưa to và mưa rất to ở một số huyện như Mường Tè (Lai Châu), Bắc Quang (Hà Giang)...

Thứ ba, đây là trận mưa có lượng mưa rất lớn. Những trận mưa lớn như thế này, trong quá khứ cũng rất hiếm gặp. Năm 2003, cũng có một trận mưa lớn xuất hiện sớm nhưng cường độ mưa nhỏ hơn trận mưa này rất nhiều. Mưa to trong 3 ngày đã khiến nhiều khu vực chìm trong bể nước và gây ra nhiều hậu quả nặng nề cả về người và của cho các tỉnh miền núi phía Bắc.

Ông Lê Thanh Hải cho biết, hiện nay do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu nên những hiện tượng dị thường về thời tiết xảy ra càng nhiều. Tháng 10 năm 2017, trận lũ và lũ quét kỷ lục xảy ra ở Hòa Bình, và năm nay lũ sớm kỷ lục đã xuất hiện. Điều này cho thấy, cần phải cảnh giác và theo dõi chặt chẽ những diễn biến bất thường của thời tiết.

*Ths Trần Quang Năng, trưởng phòng Phòng Dự báo khí tượng hạn ngắn, Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia: Ngay cả với các nước tiên tiến, việc dự báo mưa lớn cũng là rất khó. Việt Nam dự báo mưa lớn càng khó hơn bởi nước ta nằm trong khu vực khó dự báo nhất trên thế giới. Với dự báo mưa lớn, chúng ta có thể làm tốt ở dự báo định tính như khu vực nào xảy ra mưa lớn; dự báo định lượng (lượng mưa bao nhiêu) là cực khó. Thậm chí ngay cả trong 10 năm tới dự báo định*

*lượng cũng không có tiến bộ nhiều kể bởi đây là giới hạn của khoa học, chúng ta chỉ có thể theo dõi chặt chẽ để có cảnh báo sớm.*

### **Đề phòng đất no nước**

Cùng với ngập lụt, các chuyên gia cảnh báo, nguy cơ xảy ra lũ quét và sạt lở đất là rất cao. Nguyên do là mưa xuống, đất đá đã bị no nước, nhất là ở vùng đất đá yếu, thảm phủ thực vật mỏng.

Dự báo nguy cơ cao xảy ra lũ lớn, lũ ống, lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất ở Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình, Lào Cai, Yên Bái, Phú Thọ, Hà Giang, Tuyên Quang... Đặc biệt, lũ quét thường xảy ra rất nhanh và bất ngờ. Vì thế, bà con cần hạn chế đi lại qua sông suối sau lũ, khi thấy có những dấu hiệu bất thường (nước bị đục, hoặc nghe thấy tiếng nổ) thì lập tức phải di chuyển đến chỗ cao hơn...

Ngoài ra, do mưa lớn nên nguy cơ sạt lở đất tại các khu vực miền núi là rất lớn, vì thế khi thấy có dấu hiệu lạ (cây cối nghiêng đổ, tường nhà có các vết nứt...) cần nhanh chóng sơ tán tới, không nên lại gần những khu vực vừa xảy ra sạt lở bởi khu vực này đất chưa ổn định nên có nguy cơ sạt lở nữa. Ngoài ra, nên di chuyển nhà tới những nơi an toàn trong trường hợp chỗ ở cũ bị san lấp hoàn toàn hoặc quá nguy hiểm.

### **008. Lê Lan/ Nước mắt chan mưa...// Thời nay.- Số 882.- Ngày 28/6/2018 - Tr.5**

**Mưa lũ đã để lại những hậu quả nặng nề, tại 11/11 xã huyện vùng sâu, biên giới Mường Nhé và nhiều xã vùng cao của huyện Tủa Chùa (tỉnh Điện Biên).**

Đưa chúng tôi về bản Cà Là Pá, xã Leng Su Sìn, Chủ tịch UBND huyện - Lù Văn Thanh nhiều lần nhắc về thiệt hại nặng nề của mấy chục gia đình ở đây. Sau nhiều ngày mưa to và mưa liên tục trên diện rộng, đêm 25-6 lũ đã tràn về tàn phá nhiều cơ sở hạ tầng, nhà cửa, nương đồng, ao chuôm và đàn gia súc... Thống kê tạm thời: 47 nhà dân bị trôi hoặc đang ngập trong bùn nước; Trường tiểu học Nậm Pồ (xã Mường Nhé) ngập trong nước; hàng chục ha ruộng bị vùi lấp; tuyến đường Sen Thượng - Pắc Ma sạt lở không thể lưu thông; quốc lộ 4H tại bản Phiêng Vai - Nậm Kè bị ngập; cầu treo bản Cà Là Pá với bản Cà Là Pá 1 (xã Leng Su Sìn) bị lũ cuốn trôi khiến hai bản này gần như bị cô lập hoàn toàn. Trưởng bản Cà Là Pá là anh Vừ A Và mình lấm lem bùn đất, tất tả chuyên đồ giúp bà con. Nhìn dòng suối cuộn cuộn, trưởng bản Và lo lắng: “Nếu tiếp tục mưa thế này, sợ rằng phải tới một nửa các hộ trong bản Cà Là Pá trôi mất nhà và tài sản...?”. Anh Giàng Vả Mua như sắp quy xuống vì đói, vì lạnh và vì những mất mát tài sản của gia đình. Cả nhà anh làm lụng suốt một năm mới được mấy chục bao thóc. Ngoài nguồn lương thực để nuôi sống gần chục nhân khẩu, bao nhiêu dự định mua sắm đều trôi vào mấy bao thóc đó. Vậy mà chỉ không đầy một tiếng đồng hồ khi nước lũ tràn về, những bao thóc đã bị cuốn trôi cùng với chăn màn, tivi, áo quần, bát đũa và cả ngôi nhà là nơi che mưa chắn nắng cũng theo dòng nước lũ mà đi. Giàng Vả Mua lau nước mắt nhìn bà con dân bản và các chiến sĩ công an đang cố gắng bới tìm đồ đạc may ra thấy được thứ gì còn sót lại...

Chủ tịch UBND xã Leng Su Sìn - Trịnh Duy Đáp chứng kiến từ đầu “con thịnh nộ” của thiên nhiên và nỗi lo sợ, bàng hoàng của người dân nơi đây. Trong 285 hộ



của bản Cà Là Pá thì ngay trong đêm 25-6, có 26 gia đình bị thiệt hại nặng nề do mưa lũ; nhà thì bị đổ sập, nhà bị nước cuốn, nhà bị nước tràn vào cuốn đi hoặc làm hỏng các loại đồ đạc. Khắp nơi trong bản, râm ran tiếng gào khóc của người già và trẻ nhỏ. Xã đã huy động toàn thể cán bộ, công chức vào cuộc, hỗ trợ di chuyển nhà cửa và chút tài sản còn sót lại đến nơi an toàn; sau là tùy tâm, tùy cảnh các gia đình san sẻ cho nhau bát cơm tấm áo.

Với Tủa Chùa - huyện vùng cao khó khăn của tỉnh Điện Biên - thiệt hại không lớn bằng Mường Nhé, nhưng nguy cơ sạt trượt đường sá, cơ sở hạ tầng và nhà cửa của nhân dân luôn ở cấp báo động nguy hiểm. Chính bởi thế mà ngay trong đêm 25-6, khi nghe tin về thực trạng sạt trượt vào nhà các ông: Vừ Nhè Sùng, Vừ A Dê, Vàng A Nhụy thôn Huồi Lóng (xã Huồi Sớ) và nhà ông Tản A Cỏn ở ngay ngã ba đường lên Sín Chải bị đất sạt, cây đổ vào nhà thì một đoàn công tác do đích thân đồng chí Vừ A Hùng, Phó Chủ tịch UBND huyện dẫn đầu, đã lên đường về cơ sở chỉ đạo công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả mưa bão; huy động nhân dân trong bản hỗ trợ các gia đình di chuyển tài sản đến nơi an toàn, theo tinh thần chạy đua với lũ.

Đến tận lúc này, trời Mường Nhé, Tủa Chùa mưa vẫn nặng hạt và như vậy, các nguy cơ về sạt lở núi, lũ ống, lũ quét... vẫn đang rình rập đâu đây.

#### **009. Văn Dũng - Hải An/ Điện mạo mới trên bản làng người dân tộc Si La// Tuần tin tức.- Số 25.- Ngày 21/6/2018 - Tr.13**

**Là 1 trong 5 dân tộc được xếp vào nhóm dân tộc có dân số ít hơn 1.000 người trên toàn quốc, tại tỉnh Điện Biên, dân tộc Si La sinh sống duy nhất ở bản Nậm Sin (xã Chung Chải, huyện Mường Nhé) với gần 50 hộ, 214 nhân khẩu.**

Những năm qua, nhờ sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương với các chính sách, dự án hỗ trợ căn cơ đã giúp cuộc sống đồng bào Si La dần thoát khỏi tình trạng chậm tiến và hòa nhập với cộng đồng các dân tộc khác trên địa bàn.

Sau hành trình vượt hàng chục km bằng xe máy cùng các thành viên Đội vận quần chúng tăng cường cắm xã - Đồn Biên phòng Leng Su Sìn (Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên), chúng tôi đến được bản Nậm Sin, 1 trong 15 bản của xã Chung Chải, cách trung tâm huyện Mường Nhé khoảng 40 km. Người Si La ở bản Nậm Sin có nguồn gốc từ hai bản Seo Hay và Sỉ Thâu Chải (nay là xã Can Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu), năm 1973 họ đã di cư về đây 131 người.

Khoảng 20 năm trước, người Si La ở Nậm Sin sống gần như tách biệt với thế giới bên ngoài, kinh tế mang tính tự cung tự cấp với phương thức canh tác “chọc lỗ, tra hạt” phụ thuộc vào tự nhiên. Bản làng “đá không” quanh năm bao phủ trong mây mù, đường giao thông cách trở nên mỗi khi có người ốm đau bệnh tật, bà con phải gánh gồng, cõng nhau vượt đường đất hoặc cắt rừng để ra cơ sở khám, chữa bệnh. Cái đói, cái nghèo cứ đeo bám dân bản quanh năm do điều kiện sống khó khăn, chưa có các dịch vụ y tế, xã hội...

Cho đến thời điểm năm 2004, người Si La ở bản Nậm Sin có thu nhập bình quân chưa đến 100.000 đồng/người/tháng; 35 hộ dân với hơn 170 khẩu đa phần phải sống trong những căn nhà tạm bằng tre, nứa, lợp lá rừng. Bản Nậm Sin có trường học

(được đầu tư theo Chương trình 135, xây dựng năm 2001) với “quy mô” 2 phòng học cấp 4 nhưng đã xuống cấp trầm trọng. Từ năm 2005, Dự án “Hỗ trợ phát triển dân tộc Si La bản Nậm Sin, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên giai đoạn 2005-2010” được triển khai thực hiện với kinh phí gần 20 tỷ đồng. Bản làng được đầu tư xây dựng đường giao thông, công trình nước sinh hoạt, công trình thủy lợi, nhà lớp học. Người dân được hỗ trợ về khai hoang ruộng nước, đào ao thả cá, mua trâu giống, triển khai các mô hình ương cá giống, nuôi cá thịt; chương trình chăm sóc sức khỏe; bảo tồn văn hóa...

Cuối năm 2010, bản Si La được thụ hưởng một công trình nước sinh hoạt đảm bảo vệ sinh với hệ thống 4 bể chứa có tổng dung tích 10 m<sup>3</sup>/bể; công trình thủy lợi có năng lực tưới tiêu cho hơn 10 ha với hệ thống kênh mương khép kín; có nhà sinh hoạt cộng đồng... Trong chăn nuôi, sản xuất, phát triển kinh tế, toàn bản Nậm Sin khai hoang được 4,5 ha ruộng nước; 1,2 ha diện tích ao cá; tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn khoảng 70%; lương thực bình quân đầu người đạt trên 360 kg/năm. Nhiều hộ gia đình dựng lại nhà gỗ chắc chắn, mua sắm ti-vi, xe máy...

Từ những thành quả của dự án, bản làng Nậm Sin đã khoác lên mình diện mạo mới với những ngôi nhà gỗ khang trang. Người dân có thay đổi trong tư duy sản xuất, từ bỏ tập quán canh tác lạc hậu; không còn phá rừng, vượt biên trái phép. Ngoài tập trung phát triển kinh tế lúa nương và ngô, sắn, nhiều gia đình trong bản đã chuyển đổi kinh tế theo hướng dịch vụ, phục vụ nhu cầu mua sắm tiêu dùng của người dân trong bản; các khu chăn nuôi gia cầm cũng được người dân triển khai, cho thu nhập ổn định. Điều kiện sống của bà con đã nâng lên khi được tiếp cận với các dịch vụ y tế, xã hội.

Trước đây, tỷ lệ người biết tiếng phổ thông trong bản Nậm Sin rất thấp (khoảng từ 10 đến 15%), nay con em trong bản khi đến tuổi đều được vận động đi học đầy đủ. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Chung Chải số 2 là nơi ương mầm cho thế hệ trẻ là con em dân tộc Si La và dân tộc Mông, Hà Nhì sinh sống ở các bản lân cận. Hiện tại, trường có hơn 20 lớp với hơn 420 học sinh, trong đó có 22 cháu là con em dân tộc Si La đang theo học, được hưởng chính sách hỗ trợ 40% lương cơ bản/tháng/học sinh.

Cô giáo Nguyễn Thị Vui, Hiệu trưởng Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Chung Chải số 2, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé chia sẻ: Tuy đời sống kinh tế còn nhiều khó khăn, thiếu thốn nhưng những năm qua, nhận thức của người dân địa phương về việc học, theo đuổi cái chữ đã thay đổi; hiểu được vai trò, giá trị của “cái chữ” nên các gia đình đều động viên, khuyến khích các cháu đi học đầy đủ. Để nâng cao chất lượng dạy và học, nhà trường đã tạo sân chơi cho các em; tăng cường các hoạt động ngoại khóa; đồng thời phân nhóm học theo trình độ và tăng thời gian dạy vào buổi chiều các ngày trong tuần.

Ông Lý Hồng Sơn, Trưởng bản Nậm Sin, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên cho biết: Về mặt kinh tế, những năm qua người dân cơ bản không còn thiếu đói. Tình trạng di dân ngoài kế hoạch vào địa bàn, phá rừng không xảy ra nhờ lực lượng Biên phòng Đồn Leng Su Sìn (Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên) phối hợp với chính quyền địa phương luôn bám cơ sở; tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh trật tự, an toàn

xã hội trên địa bàn. Đồng thời, vận động người dân trồng trọt, chăn nuôi phát triển kinh tế, tập huấn những kiến thức, kỹ năng về chăm sóc, phòng chống các dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi.

Tuy nhiên, điều mà ông Lý Hồng Sơn trăn trở là dù có những đổi thay nhất định nhưng đời sống của người dân vẫn còn nhiều khó khăn khi kinh tế của bà con bấp bênh, không ổn định. So với các dân tộc khác trên địa bàn xã Chung Chải thì người Si La vẫn tụt hậu; văn hóa dân tộc Si La do không được người dân gìn giữ nên đứng trước nguy cơ mai một; hủ tục tảo hôn, hôn nhân cận huyết vẫn còn xảy ra dẫn đến chất lượng nguồn dân số thấp, thể trạng yếu; tỷ lệ hộ nghèo của bản vẫn ở mức cao... Nhiều công trình quan trọng, thiết yếu từ dự án Hỗ trợ phát triển dân tộc Si La đã hư hỏng, xuống cấp trầm trọng do thiên tai mà không có kinh phí để sửa chữa, xây mới. Ông Lý Hồng Sơn mong muốn các cấp chính quyền địa phương quan tâm, hỗ trợ đầu tư sửa chữa lại hệ thống kênh mương nội đồng để dân làm ruộng, phát triển sản xuất, ổn định đời sống. Cùng với đó là công tác bảo tồn bản sắc văn hóa cần được các cấp chính quyền và người dân quan tâm thực hiện; trong giáo dục cần có những chính sách đặc thù, ưu tiên đối với con em đồng bào dân tộc Si La.

**010. LÊ LAN/ Nhức nhối xã ma túy, đói nghèo// Thời nay.- Số 878.- Ngày 14/6/2018 - Tr.4**

**Nằm dưới chân núi Hua Ta (núi đầu người), nơi thượng nguồn con sông Mã thơ mộng, bấy lâu xã Mường Luân, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên thường chỉ được nhắc đến khi điếm tên những địa danh “nóng” vì ma túy, HIV và đói nghèo.**

### **Vất vưởng những mảnh đời**

Theo con đường trập trùng đèo dốc, sau một giờ ngược dốc, các con nghiện đến nơi “ăn hàng” ở Háng Lìa hoặc đỉnh núi Chiềng Sơ. Khi đủ cỡ, họ trở về nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và tất nhiên, nhiều người trong số đó không quên mang theo một ít “hàng” về bán lẻ để kiếm chút lãi cho “con đói thuốc” ngày hôm sau.

Cứ như thế, người này bắt chước người kia, theo nhau vào con đường nghiện ngập nên ngay cả trời già cũng không thể biết trên thực tế có bao nhiêu ma túy đã được “nhập khẩu” vào Mường Luân qua con đường “biên mậu tự do” nhanh gọn, đơn giản và tội lỗi. Bởi thế mà người nghiện ma túy ở Mường Luân cứ năm lại tăng, kéo theo bao tệ nạn, tội phạm khác. Có gia đình, người chồng vì ma túy đã đang tâm lừa bán cả người vợ từng “tay gói đầu ấp”. Có gia đình hai năm liền làm tang cho năm đứa con. Đến giờ chẳng ai nhớ ma túy tràn về Mường Luân từ khi nào, nhưng rõ ràng ma túy ở đây đã là trận “đại cuồng phong” đang từng ngày, từng giờ tàn phá ghê gớm cuộc sống sơn thôn.

Mới đây, chiều 31-5, được sự giúp đỡ của Phó trưởng Công an xã Mường Luân - Tòng Văn Năng, chúng tôi có chuyến thực tế địa bàn là điếm “nóng” về ma túy ở Mường Luân. Trong căn nhà sàn xiêu vẹo, cũ nát ở giữa bản Pá Vạt 1, người đàn ông 54 tuổi với hơn 30 năm vùi mình vào ma túy ngồi lặng thinh. Nhà chẳng có gì đáng giá ngoài cái tivi 14 inch có hình nhưng không có tiếng. Nghe anh Năng giới thiệu, chủ nhà Lò Văn Chấn mới ưỡn oải quay qua chào thật khẽ rồi lại ngồi lặng thinh. Lúc

lâu sau, ông Chấn mới kể: Tôi theo người ta đi làm thuê tận xã Pa Ham, huyện Mường Chà mới về mấy ngày vì anh trai mất đột ngột. Nay xong việc, ngày mai tôi lại đi làm để gom tiền cố mua cái máy bừa tay về làm thuê cho người ta, chứ không chả biết làm gì. Công việc làm thuê ở Pa Ham nặng nhọc, nhiều người ái ngại khuyên tìm việc nhẹ nhàng, nhưng mà... mình thế này, việc nhẹ nào đến tay?!

Trầm ngâm một lát, ông Chấn kể tiếp, ban đầu theo bạn bè, hút thử cho... vui mà dần nghiện khi nào không biết. Nhà có ba đứa con, một mẹ già bệnh tật, đói rách quanh năm. Quyết bỏ ma túy đã mấy lần, ông Chấn bỏ nhà đi biệt cả năm không về, ấy vậy mà cứ về vài ngày là lại nghiện.

Gia đình ông Lò Văn Lún ở bản Pá Vạt 3, cửa nhà vắng tanh, sân ngõ ẩm mốc. Gọi vài câu nhưng chẳng ai đáp lời, anh Tông Văn Năng, bảo: Đến thì cứ đến chứ nhà này chẳng mấy khi có người ở nhà. Trong hồ sơ của Công an xã Mường Luân, Lò Văn Lún tự nhận mình nghiện ma túy từ năm 2008, con trai là Lò Văn Phong sinh năm 1996 cũng nghiện ma túy từ năm 2013. Vợ Lún là Lò Thị Chiên cực quá đòi ly hôn bằng được và sau cuộc hôn nhân “không ai khổ bằng mình” ấy, chẳng biết Chiên bỏ bản, bỏ nhà, bỏ con trôi dạt ở đâu. Nhà còn hai đứa nhỏ cứ lang thang nay ăn nhờ nhà bác mai lại sang nhà cô. Ai cho thì ăn, không chúng lại vào rừng kiếm củ mài, đọt măng lót dạ.

### **Sống chung với ma túy**

Là một trong những bản lâu đời nhất của xã Mường Luân, Pá Vạt giờ cũng là bản nhiều người nghiện chích ma túy nhất. Người già trong bản kể lại, thửa khai sơn lập bản, có hơn chục gia đình người Thái đã quần tụ ở đây. Ruộng nương nhiều, cá dưới sông Mã không biết bao nhiêu mà kể, người Thái bản Pá Vạt, người Lào bản Mường Luân, người Khơ Mú bản Na Pục ngày ngày xuống ruộng lên nương và chẳng khi nào lo thiếu cái ăn.

Vậy mà nay, bản nào bản ấy đông hơn, người nghèo ở những bản ấy cũng nhiều hơn. Mà nguyên nhân chỉ vì ma túy. Riêng ba bản Pá Vạt 1, Pá Vạt 2 và Pá Vạt 3 gần 200 hộ đã có tới gần 40 đối tượng nghiện nằm trong diện công an quản lý. Mà đây chỉ là một phần nổi trong “tảng băng chìm” vì như Tông Văn Năng nói thì “chả có ai nghiện mà nhận là mình nghiện, trừ khi bị công an bắt hoặc bê bết quá rồi”. Bởi thế ở Mường Luân người ta rất ngại khi nói về ma túy, nhất là khi thấy từng tốp tùm năm tùm ba thì “tránh đi” cho nó lành. Mỗi khi chiều về, những vệt đèn pha xe máy lại nườm nượp đổ về trung tâm bản Pá Vạt 1 đưa các con nghiện đi tìm một liều “phê”. Sáng ra, trên bờ ruộng hoặc trong các lùm cây ven đường, đâu đó lác đác những chiếc bơm tiêm đột ngột “mọc” lên.

Thống kê sơ bộ của Công an xã Mường Luân, tại thời điểm này ở xã Mường Luân có hơn 800 nóc nhà, trong đó có 150 đối tượng nghiện ma túy công khai được công an theo dõi quản lý. So thời điểm cuối năm 2016 đã giảm 14 người do chết, đi tù hoặc đi cai nghiện bắt buộc. Cả xã có 19 bản đều có người nghiện ma túy, nhiều nhất là các bản: Pá Vạt 1, 2, 3; Nà Sản, Co Kham, Na Hát... Ở đây, có nhiều gia đình bố nghiện con nghiện; chồng nghiện vợ cũng nghiện; anh nghiện rủ em nghiện và rủ luôn cả cháu nghiện cùng. Gia đình ông Lò Văn Dấu ở bản Pá Vạt 2 có bảy người con trai thì năm người con lần lượt theo nhau bập vào ma túy. Để rồi trong hai năm

liền vợ chồng ông Dấu chẳng làm nổi việc gì vì chỉ lo làm tang cho năm đứa con đã cùng kiệt lắm rồi! “Cao trào” nhất là năm 2007 và 2008, cả xã Mường Luân có mấy chục người theo nhau ra nghĩa địa vì ma túy và HIV. Có gia đình thấy hàng xóm làm tang con người ta thì lặng lẽ đóng cửa khóc thầm bởi con nhà mình... năm đó cũng đã lâu. Nhiều năm rồi, ma túy khiến hàng trăm người đàn ông sức dài vai rộng ở Mường Luân trở thành kẻ ăn bám, tù tội. Và rồi, cứ chừng vài tháng, đôi quý hoặc một năm, ở Mường Luân lại “vắng” đi một số đàn ông.

### **Ai gỡ cái vòng luẩn quẩn?**

Ma túy hoành hành khiến nhiều gia đình ở Mường Luân cứ năm này qua năm khác nằm trong danh sách hộ nghèo cần cứu đói triền miên. Có bản như Na Pục có 46 hộ thì có tới 44 hộ thuộc diện đói nghèo; hay như bản Pá Vạt 1 ở ngay bên ruộng bên đường vậy mà có đến 38/67 hộ diện đói nghèo. Cả xã Mường Luân tỷ lệ hộ nghèo chiếm hơn 53%. Đề cập thực trạng này, ông Quảng Văn Điện, Phó Chủ tịch UBND xã Mường Luân, thở dài ngao ngán. Đồng đất Mường Luân cũng “ruộng mật bờ xôi” lại thuận tiện đường sá vậy mà hằng năm Mường Luân thường rơi tốp cuối trong bảng danh sách xã đói nghèo của huyện Điện Biên Đông. Mỗi lần họp huyện về, lãnh đạo xã Mường Luân lại chụm đầu tìm cách tháo gỡ...

Và rồi, lần nào cũng như lần nào, lần sau lại như lần trước bởi lý do biết đó nhưng... ma túy, biết làm thế nào? Trong cái vòng luẩn quẩn: nghiện nên nghèo; nghiện lại đi buôn cho người nghiện nên khi công an bắt người này thì người khác lại tiếp tục bán lẻ ma túy ở Mường Luân. Để thỏa mãn cơn nghiện, có người đàn ông còn bán đứt mảnh ruộng của gia đình. Để rồi, ngày tiếp ngày lại cặm cụi làm thuê trên chính thửa ruộng của mình. Một nguyên nhân (đúng hơn đó là hệ quả) dẫn tới cảnh đói nghèo ở Mường Luân, là có tới nửa non số hộ thiếu lao động chính. Với những gia đình này, cánh đàn ông hoặc đang lủi thủi “bóc lịch” trong tù, hoặc có ở nhà thì thân xác cũng dật dẹo bởi những cuộc tiêm chích triền miên và cơn đau HIV/AIDS âm thầm cấu xé. Năm nào cũng vậy, mấy chục người cai lại mấy chục người tái nghiện sau thời gian cai chỉ vài ngày. Có nhiều người sáng đi uống methadone, chiều vượt rừng tìm ma túy. Người này bị bắt vì tội bán lẻ ma túy thì chỉ ngày sau có người nghiện khác đã tự nguyện thế chân. Cứ như thế trong cái vòng luẩn quẩn ma túy, đói nghèo đeo đuổi người Mường Luân...

Chúng tôi rời Mường Luân trong nỗi buồn se sắt, khi cơn mưa đầu mùa đang sầm sập đổ về từ phía thượng nguồn sông Mã - con sông từng “chảy” qua thơ qua nhạc, giờ như đang khắc khoải “gặm” lên trong những nỗi đau bởi ma túy, HIV và cả nỗi đói nghèo.